HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NAM PHI
VỀ MIỄN THỊ THỰC
CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO VÀ HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

LỜI NÓI ĐẦU

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nam Phi (sau đây gọi chung là "các Bên" và gọi riêng là "Bên"),

Với mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác sẵn có giữa hai nước;

Với nỗ lực nhằm đơn giản hóa và tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của những người mang hộ chiếu ngoại giao và người mang hộ chiếu công vụ giữa hai nước.

Đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1
MIỄN THỊ THỰC

Người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị của một Bên được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và được tạm trú trên lãnh thổ Bên kia tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhập cảnh.

ĐIỀU 2
CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN

Các cơ quan có thẩm quyền chịu trách nhiệm thi hành Hiệp định này là:

(a) Về phía Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Bộ Ngoại giao và Bộ Công An;

(b) Về phía Chính phủ nước Cộng hòa Nam Phi là Bộ Nội vụ.

ĐIỀU 3

THÀNH VIÊN CƠ QUAN ĐẠI DIỆN NGOẠI GIAO VÀ CƠ QUAN LÃNH SỰ

1. Những người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị của một Bên, được bổ nhiệm làm thành viên cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự tại Bên tiếp nhận, được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và được lưu trú trên lãnh thổ Bên tiếp nhận trong suốt thời gian nhiệm kỳ công tác tại cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự.

2. Thành viên gia đình của những người nêu tại khoản 1 Điều này cũng được miễn thị thực nếu họ mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị.

ĐIỀU 4

NHẬP CẢNH VÀ XUẤT CẢNH

Những người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ của một Bên sẽ nhập cảnh và xuất cảnh vào lãnh thổ Bên kia qua các cửa khẩu quốc tế.

ĐIỀU 5

TÔN TRỌNG PHÁP LUẬT

Những điều khoản của Hiệp định này không miễn cho những người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị của một Bên nghĩa vụ tôn trọng pháp luật hiện hành liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh và lưu trú trên lãnh thổ của Bên kia.

ĐIỀU 6

THÔNG BÁO CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN

1. Các Bên thông qua đường ngoại giao trao đổi mẫu hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ, cũng như những thông tin về quy định sử dụng các

loại hộ chiếu đó, trong vòng ba mươi (30) ngày trước ngày Hiệp định này có hiệu lực.

2. Mỗi Bên sẽ chuyển cho Bên kia, thông qua đường ngoại giao, mẫu của loại hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ mới hoặc mẫu được sửa đổi ít nhất ba mươi (30) ngày trước khi áp dụng loại hộ chiếu mới hoặc được sửa đổi.

3. Các Bên sẽ thông báo cho Bên kia bằng văn bản, thông qua đường ngoại giao bất kỳ thay đổi liên quan đến quy định về sử dụng hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ ít nhất ba mươi (30) ngày trước khi áp dụng các thay đổi đó.

ĐIỀU 7

TỪ CHỐI CHO NHẬP CẢNH VÀ CẤP HỘ CHIẾU MỚI

1. Mỗi Bên được bảo lưu quyền tự ý từ chối cho nhập cảnh vào lãnh thổ của nước mình đối với bất kỳ người nào mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ của Bên kia.

2. Nếu người mang hộ chiếu ngoại giao hoặc công vụ còn giá trị của một Bên mất hộ chiếu trên lãnh thổ của Bên kia thì người đó phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại để có biện pháp thích hợp. Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự có liên quan sẽ cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ hoặc giấy tờ đi lại mới cho đương sự và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền của Bên kia về việc cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới

ĐIỀU 8

ĐÌNH CHỈ THI HÀNH HIỆP ĐỊNH

1. Mỗi Bên có quyền đình chỉ thi hành toàn bộ hoặc một phần Hiệp định này vì lý do trật tự công cộng, an ninh quốc gia hoặc sức khỏe cộng đồng.

2. Việc đình chỉ cũng như lý do của việc này phải được Bên đình chỉ thông báo bằng văn bản qua đường ngoại giao cho Bên kia và sẽ có hiệu lực ngay sau khi Bên đó nhận được văn bản thông báo này.

3. Bên đình chỉ sẽ bãi bỏ việc đình chỉ thi hành Hiệp định một cách sớm nhất có thể được bằng cách thông báo bằng văn bản qua đường ngoại giao cho Bên kia.

ĐIỀU 9

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp nảy sinh giữa hai Bên liên quan đến việc giải thích, thi hành và áp dụng Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua thương lượng hoặc tham vấn giữa hai Bên.

ĐIỀU 10

SỬA ĐỔI HIỆP ĐỊNH

Hiệp định này có thể được sửa đổi theo thỏa thuận giữa hai Bên thông qua trao đổi công hàm qua đường ngoại giao.

ĐIỀU 11

HIỆU LỰC, THỜI HẠN VÀ CHẤM DỨT HIỆU LỰC

1. Hiệp định này có hiệu lực sau ba mươi (30) ngày kể từ ngày ký.

2. Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn. Mỗi Bên có thể hủy bỏ Hiệp định bằng cách thông báo cho Bên kia bằng văn bản qua đường ngoại giao trước sáu (6) tháng về ý định hủy bỏ Hiệp định.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người ký tên dưới đây, được Chính phủ nước mình ủy quyền, đã ký và gắn si Hiệp định này, thành hai bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh, các văn bản đều có giá trị như nhau.

Làm tại Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2007.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	**THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA NAM PHI**
Vũ Dũng Thứ trưởng Bộ Ngoại giao	Dlamini Zuma Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

AGREEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
AND
THE GOVERNMENT OF THE REBUPLIC OF SOUTH AFRICA
ON WAIVER OF VISA REQUIREMENTS
FOR HOLDERS OF DIPLOMATIC AND OFFICIAL PASSPORTS

PREAMBLE

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Republic of South Africa (hereinafter jointly referred to as the "Parties" and in the singular as a "Party"),

DESIRING to strengthen the existing bond of friendship and bilateral cooperation between the Parties; and

ENDEAVOURING to simplify and facilitate the travelling of holders of valid diplomatic or official passports between the respective countries.

HEREBY AGREE as follows:

Article 1
WAIVER OF VISA REQUIREMENTS

The holder of a valid diplomatic or official passport of a Party may enter into, exit from and transit through the territory of the other Party and shall be permitted to stay in the territory of that Party for a maximum period of ninety (90) days from the date of entry without having to obtain a visa.

Article 2
COMPETENT AUTHORITIES

The Competent Authorities responsible for the implementation of this Agreement shall be:

(a) in respect of the Government of the Socialist Republic of Vietnam, the Ministry of Foreign Affairs and the Ministry of Public Security; and

(b) in respect of the Government of the Republic of South Africa, the Department of Home Affairs.

Article 3
ACCREDITED DIPLOMATIC AND CONSULAR STAFF

(1) The holders of valid diplomatic or official passports, who are accredited members of the staff of the Diplomatic Mission or Consular Posts in the country of the receiving Party, may freely enter, sojourn and exit the said country during the time of their appointment at that Diplomatic Mission or Consular Post.

(2) The family members of persons contemplated in sub-Article (1) shall also be exempt from having to obtain a visa if they are holders of valid diplomatic or official passports.

Article 4
ENTRY INTO AND EXIT FROM TERRITORIES OF PARTIES

The holders of valid diplomatic or official passports of the country of one Party shall enter the territory of the other Party through the points of entry designated for international traffic.

Article 5
LAW ENFORECEMENT

The provisions of this Agreement shall not exempt the holders of valid diplomatic or official passports from complying with the domestic legislation relating to the entry into, sojourning in or exiting from the territory of the other Party.

Article 6
NOTIFICATION OF RELEVANT DOCUMENTS

(1) The Parties shall exchange specimens of their diplomatic and official passports, as well as information on the rules of their use, through the diplomatic channel, not later than thirty (30) days before the date of entry into force of this Agreement.

(2) Each Party shall also transmit to the other Party, through the diplomatic channel, specimens of new or amended diplomatic or official

passports at least thirty (30) days before the introduction of the new or amended diplomatic or official passport.

(3) The Parties shall also inform each other in writing through the diplomatic channel of any changes in respect of the rules for the use of diplomatic or official passports at least thirty (30) days before the introduction of the changes.

Article 7
REFUSAL OF ENTRY AND ISSUANCE OF NEW PASSPORT

(1) Each Party reserves the right to, on a discretionary basis, refuse entry into their country of any holder of a diplomatic or official passport of the country of the other Party.

(2) If the holder of a valid diplomatic or official passport loses his or her diplomatic or official passport in the territory of the country of the other Party, he or she shall inform the competent authorities of the host country for appropriate action. The Diplomatic Mission or Consular Posts concerned shall issue a new diplomatic or official passport or travel document to the person and also inform the competent authorities of the other Party about the issuance of the new passport or travel document.

Article 8
SUSPENSION

(1) Each Party reserves the right to completely or partially suspend this Agreement for reasons of public order, national security or public health.

(2) Such suspension, as well as the reasons therefor, shall be conveyed to the other Party in writing through the diplomatic channel and shall take effect immediately after receipt of such written notification by the other Party to whom it has been conveyed.

(3) The suspending Party shall lift the suspension as soon as possible by way of written notice to the other Party through the diplomatic channel.

Article 9
SETTLEMENT OF DISPUTES

Any dispute between the Parties arising out of the interpretation, implementation or application of this Agreement shall be settled amicably through consultation or negotiations between the Parties.

Article 10
AMENDMENT

This Agreement may be amended by mutual consent of the Parties through an Exchange of Notes between the Parties through the diplomatic channel.

Article 11
ENTRY INTO FORCE, DURATION AND TERMINATION

(1) This Agreement shall enter into force thirty (30) days after the date of signature thereof.

(2) This Agreement shall remain in force for an indefinite period, but may be terminated by either Party by giving six (6) months written notice in advance through the diplomatic channel to the other Party of its intention to do so.

IN WITNESS WHEREOF the undersigned, being duly authorized thereto by their respective Governments, have signed and sealed this Agreement in two originals, in the English and Vietnamese languages, all the texts being equally authentic.

DONE at Hanoi on this 24th day of May 2007.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Vu Dung
Deputy Minister
Ministry of Foreign Affairs

FOR THE GOVERNMENT OF THE REPUBLIC OF SOUTH AFRICA

NC Zuma

Dlamini Zuma
Minister
Ministry of Foreign Affairs